TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2024/QĐST-HNGĐ	*Hải Hà, ngày 10 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc "*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con sau khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Hoàng Đắc K, sinh năm 1980.

Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Chị Trần Thị T, sinh năm 1979.

Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Hoàng Đắc K và chị Trần Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 14/5/2003 tại UBND phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên tự nguyện ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh K và chị T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: anh Hoàng Đắc K và chị Trần Thị T có 02 con chung là Hoàng Diệp Hải N, sinh ngày 01/12/2003 và Hoàng Trung K1, sinh ngày 20/8/2007. Nay ly hôn, anh K và chị T thỏa thuận: chị Thường trực t nuôi dưỡng con chung Hoàng Trung K1 từ tháng 6 năm 2024 đến khi thành niên. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở. Đối với con chung Hoàng Diệp Hải N hiện đã thành niên, anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thỏa thuận về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của anh Hoàng Đắc K và chị Trần Thị T là hợp pháp cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh Hoàng Đắc K và chị Trần Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: anh Hoàng Đắc K và chị Trần Thị T thỏa thuận, anh K phải chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật và phần lệ phí mà chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Đắc K và chị Trần Thị T.

- *Về con chung*: anh Hoàng Đắc K và chị Trần Thị T có 02 con chung là Hoàng Diệp Hải N, sinh ngày 01/12/2003 và Hoàng Trung K1, sinh ngày 20/8/2007. Chị Thường trực t nuôi dưỡng con chung Hoàng Trung K1 từ tháng 6 năm 2024 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Đối với con chung Hoàng Diệp Hải N hiện đã thành niên, anh Hoàng Đắc K, chị Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: anh Hoàng Đắc K và chị Trần Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Hoàng Đắc K phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh K đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005147 ngày 20/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Anh K đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND phường Nam Khê, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh,;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Vương Thị Thanh